TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 11 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 235/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025, giữa:

Bà Trần Thị Anh M, sinh năm 1984 và ông Trần Hoàng M, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: số 25 Nguyễn Công T, Phường L, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Trần Thị Anh M và ông Trần Hoàng M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Anh M và ông Trần Hoàng M thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung tên Trần Hoàng M, sinh ngày 08/02/2013 và Trần Hoàng Đ, sinh ngày 29/7/2017. Bà M và ông M thống nhất giao con chung chưa thành niên cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng, ông M có nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con mỗi tháng 3.500.000 đồng đối với mỗi con chung, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ chậm cấp dưỡng: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Anh M và ông Trần Hoàng M xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị Anh M và ông Trần Hoàng M tự nguyện thỏa thuận bà M chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ. Án phí được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp theo biên lai thu số 0000218 ngày 18/6/2025 của chi cục thi hành án dân sự thành phố T (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực N).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND KVN;
- Phòng THADS KVN;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Loan